

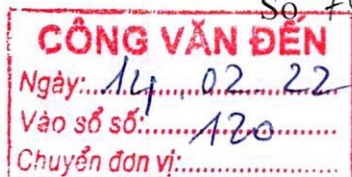
Kg. Hiệu trưởng

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2022



**THÔNG BÁO TUYỂN SINH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2022**

Học viện Báo chí và Tuyên truyền thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2022 như sau:

1. Chỉ tiêu, ngành tuyển sinh và yêu cầu chuyên môn phù hợp

1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 70 chỉ tiêu.

1.2. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu cụ thể:

TT	Ngành/chuyên ngành đào tạo tiến sĩ	Chỉ tiêu	Chương trình đào tạo theo Đề án 89
1	Ngành Báo chí học	12	x
2	Ngành Triết học	12	x
3	Ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng	10	x
4	Ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	12	
5	Ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	6	
6	Ngành Xuất bản	6	
7	Ngành Quan hệ công chúng	12	

1.3. Yêu cầu chuyên môn phù hợp: Theo quy định tại Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần trình độ đại học và thạc sĩ xét tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ được đính kèm Thông báo này.

2. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh

2.1. Kế hoạch tuyển sinh:

- Đợt 1: Tháng 5/2022.

- Đợt 2: Tháng 11/2022.

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3. Hình thức và thời gian đào tạo:

3.1. Hình thức đào tạo: Tập trung.

3.2. Thời gian đào tạo:

- Đối với người đã có bằng thạc sĩ: 3 năm;

- Đối với người có bằng đại học: 4 năm.

4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

4.1. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển:

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành đúng, ngành phù hợp (xem *Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần trong tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ*).

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

- Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

4.2. Yêu cầu về ngoại ngữ đối với người dự tuyển

- Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

+ Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ dưới đây, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Đào tạo công bố:

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên

6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chúng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

- Người dự tuyển thuộc các đối tượng nêu trên phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

+ Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác theo yêu cầu cụ thể của từng ngành dự tuyển theo quy định.

- Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

5. Hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm:

1. Đơn xin dự tuyển đào tạo tiến sĩ (theo mẫu);
2. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);
3. Lý lịch khoa học (theo mẫu);
4. Bản sao văn bằng, bằng điểm tốt nghiệp đại học, văn bằng và bằng điểm thạc sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ (có công chứng). Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (trừ văn bằng do Cộng hòa Liên bang Nga cấp), có bản dịch kèm theo.
5. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học đóng thành quyển gồm: trang bìa, trang mục lục và toàn bộ nội dung bài báo/báo cáo khoa học...; có bảng kê khai danh mục ở sau trang bìa lót (nếu là các công trình khoa học đã công bố) hoặc văn bản xác nhận kinh nghiệm nghiên cứu theo quy định tại điểm thứ 2, mục 4.1 nêu trên.
6. Dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (theo mẫu); Lưu ý: Đề cương nghiên cứu của thí sinh phải có chữ ký xác nhận của người được đề xuất dự kiến hướng dẫn. Hướng đề tài nghiên cứu và người hướng dẫn được đề nghị phải nằm trong Danh mục các hướng nghiên cứu và danh sách các nhà khoa học có thể nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (xem tại trang tuyển sinh của Học viện: <https://daotaoajc.edu.vn>). Những thay đổi khác phải do Giám đốc Học viện quyết định.

7. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của 02 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu, trong đó có 01 nhà khoa học dự kiến là người hướng dẫn nghiên cứu sinh.

Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- Năng lực hoạt động chuyên môn;
- Phương pháp làm việc;
- Khả năng nghiên cứu;
- Khả năng làm việc theo nhóm;
- Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- Triển vọng phát triển về mặt chuyên môn;

- Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh học nghiên cứu sinh.

8. Bản sao (có công chứng) các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);
9. Các giấy tờ xác nhận thâm niên nghề nghiệp (nếu có);
10. 04 ảnh 4 x 6 cho vào phong bì ghi rõ họ tên;
11. 03 phong bì có tem và ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh (Địa chỉ trên phong bì thư phải ghi rõ, đầy đủ thông tin người nhận chuyển theo đường bưu điện và số điện thoại liên hệ).

(Lưu ý: Hồ sơ gồm 1 bản gốc và 7 bản photo các giấy tờ từ mục 1 đến mục 9).

6. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ xét tuyển:

- Phát hành và nhận hồ sơ:

+ Đợt tháng 1: Từ ngày 10/2/2022 đến hết ngày 14/5/2022;

+ Đợt tháng 2: Từ ngày 01/6/2022 đến hết ngày 05/11/2022.

(Hồ sơ xét tuyển thí sinh nộp Nhà trường không trả lại).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Bộ phận Sau đại học và Bồi dưỡng, Ban Quản lý Đào tạo, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: (04) 37. 546. 963 (máy lẻ 306) hoặc 0983783375; 0932340456.

7. Lệ phí xét tuyển và học phí toàn khóa học:

7.1. Lệ phí xét tuyển :

- Lệ phí (nộp cùng hồ sơ):

+ Lệ phí đăng ký dự tuyển: 60.000đ/người dự tuyển;

+ Lệ phí xét tuyển NCS: 200.000đ/người dự tuyển;

7.2. Học phí toàn khóa học: 73.500.000đ người/khóa (có thể đóng theo từng năm).

8. Thời gian xét tuyển, công bố kết quả, nhập học và học bổ sung kiến thức:

8.1. Thời gian xét tuyển:

- Đợt 1: Dự kiến vào ngày 27 và 28/5/2022;

- Đợt 2: Dự kiến vào ngày 18 và 19/11/2022.



8.2. Thời gian công bố kết quả xét tuyển:

- Đợt 1: 30/5/2022
- Đợt 2: 21/11/2022

8.3. Thời gian nhập học:

- Đợt 1: 15/6/2022
- Đợt 2: 05/12/2022

8.4. Thời gian học bổ sung kiến thức: Sau khi trúng tuyển.

- Đối với nghiên cứu sinh đã có bằng thạc sĩ: Căn cứ vào các học phần đã tích lũy ở trình độ thạc sĩ, kiến thức cần cập nhật, bổ sung và yêu cầu của lĩnh vực, đề tài nghiên cứu, Giám đốc Học viện xác định số học phần và khối lượng tín chỉ nghiên cứu sinh cần phải học bổ sung.

- Đối với nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ: Các học phần bổ sung bao gồm các học phần ở trình độ thạc sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành tương ứng, trừ các học phần ngoại ngữ và luận văn.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (để báo cáo),
- Bộ GD và ĐT (để báo cáo),
- Hội đồng Trường HV,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Các đơn vị trong Học viện,
- Các trường Chính trị tỉnh, thành phố,
- Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố,
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố,
- Các cơ quan Báo chí, Xuất bản, Trung ương và địa phương,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, quận ủy,
- Các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các bộ, ban, ngành,
- Lưu VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC ✓

Phạm Minh Sơn

DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GÀN TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

I. Dành cho đối tượng tốt nghiệp đại học

1. *Ngành Triết học*

Ngành đúng: Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học; Lịch sử; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Gia đình học

2. *Ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng*

Ngành đúng: Chính trị học

Ngành phù hợp: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Quan hệ quốc tế; Quản lý nhà nước

3. *Ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*

Ngành đúng: Lịch sử (Lịch sử Việt Nam; Lịch sử thế giới; Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử sử học và sử liệu học; Phương pháp luận sử học; Khảo cổ học; Dân tộc học).

Ngành phù hợp: Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Gia đình học.

4. *Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước*

Ngành đúng: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Cử nhân chính trị chuyên ngành Công tác tổ chức, Công tác kiểm tra, Công tác dân vận.

Ngành phù hợp: Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Chính trị học; Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Khoa học quản lý; Quản lý công

5. *Ngành Báo chí học*

Ngành đúng: Báo chí; Truyền thông đại chúng

Ngành phù hợp: Quản trị truyền thông; Quản lý truyền thông; Truyền thông số; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ truyền thông; Truyền thông quốc tế; Quan hệ công chúng; Quảng cáo; Xuất bản; Chuyên ngành Thông tin đối ngoại (thuộc ngành Quan hệ quốc tế); Ngôn ngữ học; Thiết kế truyền thông; Truyền thông marketing.

Truyền thông đại chúng; Đồ họa, lý luận, lịch sử phê bình điện ảnh, truyền hình; Biên kịch điện ảnh, truyền hình; Đạo diễn điện ảnh, truyền hình; Quay phim; Nhiếp ảnh; Công nghệ điện ảnh, truyền hình; Thiết kế âm thanh, ánh sáng; Thiết kế mỹ thuật sân khấu điện ảnh; Thiết kế đồ họa.

6. *Ngành Xuất bản*

Ngành phù hợp: Kinh doanh xuất bản phẩm

7. Ngành Quan hệ công chúng

Ngành đúng: Quan hệ công chúng; Quảng cáo; Truyền thông Marketing; Chương trình quốc tế Quảng cáo, PR và Truyền thông; Chương trình quốc tế Quảng cáo, PR và Thương hiệu

Ngành phù hợp: Báo chí, Truyền thông đại chúng, Truyền thông đa phương tiện, Quản trị truyền thông, Quản lý truyền thông, Truyền thông số, Công nghệ truyền thông, Truyền thông quốc tế, Xuất bản, Marketing, Thông tin đối ngoại, Chính trị học (chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hoá, Truyền thông chính sách).

II. Dành cho đối tượng tốt nghiệp thạc sĩ

1. Ngành Triết học

Ngành phù hợp: Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học; Lịch sử thế giới; Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Việt Nam; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khảo cổ học; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn học so sánh; Văn hóa học; Văn hóa dân gian; Quản lý văn hóa; Văn hóa so sánh.

Ngành gần nhóm 1: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế; Xã hội học; Nhân học; Dân tộc học; Phát triển bền vững; Phát triển con người; Quyền con người; Tâm lý học; Quốc tế học; Châu Á học; Đông phương học; Trung Quốc học; Nhật Bản học; Đông Nam Á học; Việt Nam học; Báo chí học; Truyền thông đại chúng; Thông tin học; Khoa học quản lý; Chính sách công; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Quản lý khoa học và công nghệ; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Khoa học môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công tác xã hội; Nghệ thuật quân sự; Lịch sử nghệ thuật quân sự; Chiến lược quân sự; Chiến lược quốc phòng; Giáo dục học; Lý luận và phương pháp dạy học; Quản lý giáo dục; Lý luận và lịch sử mỹ thuật; Lý luận và lịch sử mỹ thuật ứng dụng; Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu.

Ngành gần nhóm 2: Tất cả các ngành còn lại (phương diện triết học trong các lĩnh vực cụ thể) Có tối thiểu 2 năm công tác trong lĩnh vực có liên quan đến ngành dự thi.

2. Ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng

Ngành phù hợp nhóm 1: Có thâm niên công tác trong lĩnh vực công tác tư tưởng, khoa giáo 02 năm trở lên.

Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Hồ Chí Minh học; Triết học; Kinh tế chính trị; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Báo chí học; Xuất bản; Xã hội học; Chính sách công; Quan hệ công chúng; Truyền thông đại chúng; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam;

Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc; Giáo dục học; Quản lý giáo dục.

Ngành phù hợp nhóm 2: Những ngành không thuộc danh mục nêu trên nhưng ứng viên có thâm niên công tác trong lĩnh vực công tác tuyên giáo 03 năm trở lên.

3. Ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Ngành phù hợp nhóm 1: Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học; Lịch sử Việt Nam; Lịch sử thế giới; Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Khảo cổ học; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn học so sánh; Văn hóa học; Văn hóa dân gian; Quản lý văn hóa; Văn hóa so sánh.

Ngành phù hợp nhóm 2: Lịch sử sử học và sử liệu học; Phương pháp luận sử học; Dân tộc học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế; Xã hội học; Nhân học; Đông phương học; Châu Á học; Lưu trữ học; Bảo tàng học; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

4. Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước

Ngành phù hợp: Chính trị học; Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế.

Ngành gần nhóm 1: Chính sách công, Quản lý xã hội; Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Triết học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Kinh tế chính trị; Quản lý kinh tế; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân; Nghệ thuật quân sự; Chiến lược quốc phòng; Quản lý công; Quản trị văn phòng; Quản lý hành chính công; Quản lý khoa học và công nghệ; Quản lý văn hóa; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị kinh doanh; Quản trị kinh doanh quốc tế.

Ngành gần nhóm 2: Ứng viên có bằng thạc sĩ các ngành không thuộc danh mục nêu trên được đăng ký dự tuyển nếu đáp ứng đủ 3 điều kiện sau:

- Có bằng hoặc chứng nhận tương đương trình độ Cao cấp lý luận chính trị;
- Có thâm niên công tác tối thiểu 3 năm (36 tháng) trong lĩnh vực công tác Đảng hoặc quản lý nhà nước.
- Đang công tác trong hệ thống chính trị các cấp và có quyết định của cơ quan cử đi học.

5. Ngành Báo chí học

Ngành đúng: Báo chí; Truyền thông đại chúng.

Ngành phù hợp: Quản trị truyền thông; Quản lý truyền thông; Truyền thông số; Quan hệ công chúng; Xuất bản.

Trường hợp thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi các ngành trên: Yêu cầu có thâm niên công tác tối thiểu 02 năm (24 tháng) tại cơ quan báo chí truyền thông.

Ngành gần: Giáo dục học; Quản lý giáo dục; Lý luận và lịch sử mỹ thuật; Mỹ thuật tạo hình; Lý luận và lịch sử sân khấu; Lý luận và lịch sử điện ảnh, truyền hình; Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình; Lý luận và lịch sử mỹ thuật ứng dụng; Thiết kế đồ họa, Thiết kế mỹ thuật sân khấu điện ảnh; Mỹ thuật ứng dụng; Ngôn ngữ Việt Nam; Hán Nôm; Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam; Lý luận văn học; Văn học Việt Nam; Văn học dân gian; Ngôn ngữ Anh; Ngôn ngữ Nga; Ngôn ngữ Pháp; Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức; Ngôn ngữ Nhật; Ngôn ngữ Hàn Quốc; Ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu; Văn học nước ngoài; Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học, Lịch sử thế giới, Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Việt Nam; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hóa học; Văn hóa dân gian; Quản lý văn hóa; Văn hóa so sánh; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Quản lý kinh tế; Chính trị học; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế; Xã hội học; Nhân học; Dân tộc học; Phát triển bền vững; Phát triển con người; Quyền con người; Tâm lý học; Quốc tế học; Châu Á học; Đông phương học; Đông Nam Á học, Việt Nam học; Thông tin học; Khoa học quản lý; Chính sách công; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Quản lý công nghệ thông tin; Kỹ thuật in; Kỹ thuật viễn thông;

Trường hợp thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi các ngành trên: Yêu cầu có thâm niên công tác tối thiểu 03 năm (36 tháng) tại cơ quan báo chí truyền thông.

6. Ngành Xuất bản

Ngành phù hợp: Báo chí; Quan hệ quốc tế; Quan hệ công chúng; Lưu trữ học; Bảo tàng học; Thông tin học; Khoa học thư viện; Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa; Quản lý văn hóa, giáo dục và khoa học;

Ngành gần nhóm 1: Có bằng thạc sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn: Yêu cầu có ít nhất 3 năm (36 tháng) kinh nghiệm thực tiễn hoạt động xuất bản.

Ngành gần nhóm 2: Có bằng thạc sĩ các ngành khoa học tự nhiên và công nghệ: Yêu cầu có ít nhất 3 năm (36 tháng) kinh nghiệm thực tiễn hoạt động xuất bản.

7. Ngành Quan hệ công chúng

Ngành đúng: Quan hệ công chúng; Quảng cáo; Truyền thông Marketing; Chương trình quốc tế Quảng cáo, PR và Truyền thông; Chương trình quốc tế Quảng cáo, PR và Thương hiệu

Ngành phù hợp: Báo chí, Truyền thông đại chúng, Truyền thông đa phương tiện, Quản trị truyền thông, Quản lý truyền thông, Truyền thông số, Công nghệ truyền thông, Truyền thông quốc tế, Xuất bản, Marketing, Thông tin đối ngoại, Chính trị học (chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hoá, Truyền thông chính sách).

Ngành gần Đồ họa, lý luận, lịch sử phê bình điện ảnh, truyền hình, Biên kịch điện ảnh, truyền hình, Đạo diễn điện ảnh, truyền hình, Quay phim, Nhiếp ảnh, Công nghệ điện ảnh, truyền hình, Thiết kế âm thanh, ánh sáng, Thiết kế đồ họa; Kinh doanh xuất bản phẩm; Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hoá học; Quản lý văn hoá; Chính trị học (các chuyên ngành khác thuộc ngành Chính trị học), Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Quan hệ quốc tế; Xã hội học; Nhân học, Tâm lý học; Tâm lý học giáo dục; Khu vực học; Quốc tế học; Châu Á học; Việt Nam học; Kinh doanh quốc tế, Quản trị kinh doanh; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Quan hệ lao động; Các ngành thuộc nhóm Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Tiếng Nga; Sư phạm tiếng Pháp, Sư phạm tiếng Trung Quốc; Sư phạm Tiếng Đức; Sư phạm Tiếng Nhật; Sư phạm Tiếng Hàn Quốc; Dân tộc học; Phát triển bền vững; Việt Nam học; Thông tin học; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Quản lý công nghệ thông tin; Quản lý Hệ thống thông tin; Kỹ thuật viễn thông; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh thương mại; Khoa học quản lý; Chính sách công; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý khoa học và công nghệ; Tôn giáo học, Lịch sử thế giới, Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế quốc tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư; Quản lý kinh tế; Lý luận và lịch sử mỹ thuật; Mỹ thuật tạo hình; Lý luận và lịch sử sân khấu; Lý luận và lịch sử điện ảnh, truyền hình; Lý luận và lịch sử mỹ thuật ứng dụng, Thiết kế mỹ thuật sân khấu điện ảnh; Mỹ thuật ứng dụng; Ngôn ngữ Việt Nam; Hán Nôm; Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam; Lý luận văn học; Văn học Việt Nam; Văn học dân gian.